

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 26/2024/B-NGKHL**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Bia và nước giải khát Hạ Long

Địa chỉ: 130 đường Lê Lợi, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 02033.827.476

Fax: 02033.823.240

Website: [www.halobeco.com.vn](http://www.halobeco.com.vn)

Mã số doanh nghiệp: 5700433939

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (cơ sở được cấp Giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000)

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **BIA TƯƠI SAPPHIRE**

2. Thành phần: Nước, malt, gạo, hoa houblon

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 01 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong Keg (bom) inox nút kín chuyên dùng cho thực phẩm, đạt yêu cầu theo quy định của Bộ Y tế.

- Quy cách đóng gói: Đóng Keg (bom) thể tích 20 lít (Sai số thể tích  $\pm 200$  ml).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Công ty Cổ phần Bia và nước giải khát Đông Mai, địa chỉ: Xóm Đồi, phường Đông Mai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (Xem trang sau)**

Phù hợp với quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính Phủ về nhãn hàng hóa;

#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Công ty Cổ phần Bia và nước giải khát Hạ Long sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm: Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 6-3:2010/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.  
(Bản tiêu chuẩn cơ sở kèm theo)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

*Quảng Ninh, ngày tháng 1 năm 2024*  
**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Doãn Trường Giang*

## BẢN TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

(Kèm theo bản tự công bố sản phẩm số 26/2024/B-NGKHL)

### 1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Mức chỉ tiêu
1	Trạng thái	Chất lỏng, trong suốt, không có tạp chất
2	Màu sắc	Màu vàng rom đặc trưng của bia vàng
3	Bọt	Rót bia ra cốc, có bọt trắng mịn, chiều cao lớp bọt ít nhất 2 cm, thời gian giữ bọt ít nhất 2 phút, khi tan hết vẫn có vết bọt bám ở thành cốc.
4	Mùi	Mùi thơm dịu, đặc trưng tự nhiên của bia, không có mùi lạ.
5	Vị	Đắng dịu, hài hoà dễ chịu, đậm đà có hậu vị, không có vị lạ.

### 2. Các chỉ tiêu lý hóa, chỉ tiêu chất lượng chủ yếu

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng Diacetyl	mg/l	≤ 0,2
2	Hàm lượng Etanol (20 <sup>0</sup> C)	% (V/V)	4,5 (± 0,5)

### 3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

Phù hợp với QCVN 6-3:2010/BYT.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	1000
2	<i>E.coli</i>	CFU/ml	Không được có
3	<i>Coliforms</i>	CFU/ml	Không được có
4	<i>Cl.perfringens</i>	CFU/ml	Không được có
5	<i>Strep.feacal</i>	CFU/ml	Không được có
6	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/ml	100

### 4. Hàm lượng kim loại nặng:

Phù hợp với QCVN 6-3:2010/BYT.

### 5. Hàm lượng hóa chất không mong muốn:

Dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật, thuốc thú y và các chất độc hại không mong muốn khác phù hợp với:

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm

- Thông tư số 24/2013/TT-BYT ngày 14/8/2013 của Bộ Y tế Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.

- Quyết số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

CÔNG TY CP BIA & NGK HẠ LONG  
130 Đường Lê Lợi – P. Yết Kiêu  
TP. Hạ Long – Quảng Ninh

Phone: 02033.827.476  
Fax: 02033.823.240

**MẪU NHÃN SẢN PHẨM**  
**BIA TƯƠI SAPPHIRE (Dung tích 20 lít)**  
**Số: 26/2024/B-NGKHL**



The label features a central logo with three stars above a stylized 'S' inside a diamond shape. Below this is the word 'SAPPHIRE' in large, bold, blue letters. Underneath is a circular emblem with 'EST. 1988' and 'BIA HALONG' in the center, surrounded by smaller text and decorative elements. The main text on the label includes 'DRAUGHT BEER - BIA TƯƠI', a description of the beer as a high-quality product from Công ty CP Bia và Nước Giải Khát Hạ Long, and contact information. It also lists ingredients (water, malt, hops) and production location (Đông Mai, Quảng Yên, Quảng Ninh). A section for usage instructions (HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG) and storage (BẢO QUẢN) is provided. The label includes a barcode with the number 8 1935048 500699 and several icons: a '18+' age restriction symbol, a 'no smoking' symbol, a recycling symbol, and a 'no fire' symbol. The word 'BIA' is prominently displayed at the bottom left, along with volume (20 L<sub>tr</sub>) and alcohol content (ĐỘ CỨN 4.5%) information.

**SAPPHIRE**

**DRAUGHT BEER - BIA TƯƠI**

SAPPHIRE LÀ THƯƠNG HIỆU CAO CẤP CỦA CÔNG TY CP BIA VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HẠ LONG.  
ĐC: 130 LÊ LỢI, P. YẾT KIÊU, TP HẠ LONG, T. QUẢNG NINH, VIỆT NAM.  
ĐIỆN THOẠI: 02033.827.476 - FAX: 02033.823.240 - WEBSITE: BIAHALONG.COM  
THÀNH PHẦN: NƯỚC, MALT, GAO, HOA HOUBLON.  
SẢN XUẤT TẠI: ĐÔNG MAI, QUẢNG YÊN, QUẢNG NINH.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: KHÔNG SỬ DỤNG KHI LÁI XE.  
BẢO QUẢN NƠI KHÔ RÁO VÀ THÔNG MÁT  
NGON HƠN KHI UỐNG LẠNH, TỐT NHẤT Ở: 5°C - 8°C.  
NSX - HSD: XEM TRÊN NẤP KEG.  
Số: 26/2024/B-NGKHL

**BIA**  
THỂ TÍCH THỰC Ở 20°C  
**20 L<sub>tr</sub>**  
ĐỘ CỨN 4.5%

18+  
NO SMOKING  
RECYCLING  
NO FIRE

8 1935048 500699

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Doãn Trường Giang*



Số/No: 3339 /KSBTQN

## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM (TEST REPORT)

(Phiếu kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu thử, Tên mẫu và tên cơ sở gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng)  
(This test report is valid for the submitted sample(s) only, the name of the sample and the customer are written as the customer's request)

- Tên mẫu: Bia tươi Sapphire sau bảo quản 61 ngày, sx ngày 29/08/2023  
Mã số mẫu: 2310.2197.3339
- Ngày lấy/gửi mẫu: 30/10/2023  
Thời gian kiểm nghiệm: 30/10 - 17/11/2023
- Thời gian lưu mẫu: Không lưu mẫu  
Ngày trả kết quả: 17/11/2023
- Nơi gửi mẫu: Công ty cổ phần Bia và nước giải khát Đông Mai  
Địa chỉ: Xóm Đồi Khu Tân Mai, Phường Đông Mai, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh
- Kết quả kiểm nghiệm:

Stt	CHỈ TIÊU KIỂM NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	GIÁ TRỊ GIỚI HẠN	PHƯƠNG PHÁP KIỂM NGHIỆM	GIỚI HẠN PHÁT HIỆN
Cơ sở tự công bố						
1	Hàm lượng Etanol	%V/v	4,17	Tự công bố	TCVN 378:1986	
QCVN 6-3:2010/BYT						
2	Hàm lượng diaxetyl	mg/L	0,0375	≤ 0,2	TCVN 6058:1995	0,01

Kiểm nghiệm viên/  
Kiểm soát viên

Phạm Thị Thanh Loan

Trưởng khoa Vi sinh - Huyết học

Nguyễn Thị Hiền



Thủ trưởng đơn vị  
GIÁM ĐỐC  
Vũ Duyệt Hằng

- KPH: Không phát hiện (Nghĩa là nhỏ hơn MDL); MDL: Giới hạn định lượng tối thiểu của phương pháp  
KPH: Not detected (That is less than MDL); MDL: The Method Detection Limit.
- Các chỉ tiêu đánh dấu (\*) là các chỉ tiêu được công nhận VILAS/ Norms marked (\*) are recognized by VILAS
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Quảng Ninh/  
The test report must not be quoted without the written approval of Quang Ninh CDC/
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Bộ phận Một cửa./  
The test report is printed in to 02 documents: 01 document is given to customer, 01 document is stored at "One door" transaction unit./



Số/No: 3340 /KSBTQN

## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM (TEST REPORT)

(Phiếu kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu thử, Tên mẫu và tên cơ sở gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng)  
(This test report is valid for the submitted sample(s) only, the name of the sample and the customer are written as the customer's request)

- Tên mẫu: Bia tươi Sapphire sau bảo quản 61 ngày, sx ngày 29/08/2023  
Mã số mẫu: 2310.2197.3340
- Ngày lấy/gửi mẫu: 30/10/2023  
Thời gian kiểm nghiệm: 30/10 - 17/11/2023
- Thời gian lưu mẫu: Không lưu mẫu  
Ngày trả kết quả: 17/11/2023
- Nơi gửi mẫu: Công ty cổ phần Bia và nước giải khát Đông Mai  
Địa chỉ: Xóm Đồi Khu Tân Mai, Phường Đông Mai, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh
- Kết quả kiểm nghiệm:

Stt	CHỈ TIÊU KIỂM NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	GIÁ TRỊ GIỚI HẠN	PHƯƠNG PHÁP KIỂM NGHIỆM	GIỚI HẠN PHÁT HIỆN
<b>QCVN 6-3:2010/BYT</b>						
1	TSBTNM-M	CFU/mL	KPH	10 <sup>2</sup>	Thường qui BYT	1
2	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/mL	KPH	10 <sup>3</sup>	TCVN 4884-1:2015	1
3	<i>E.coli</i> *	MPN/mL	KPH	0	TCVN 6846:2007	0,03
4	<i>Streptococci faecal</i>	Định tính	KPH	0	Thường quy Bộ Y tế	1
5	<i>Coliforms</i> *	MPN/mL	KPH	0	TCVN 4882:2007	0,3
6	<i>Cl.perfringens</i>	CFU/mL	KPH	0	Thường quy Bộ Y tế	1

Kiểm nghiệm viên/  
Kiểm soát viên

Phạm Thị Thanh Loan

Trưởng khoa Vi sinh - Huyết học

Nguyễn Thị Hiền



Thủ trưởng đơn vị

1. KPH: Không phát hiện (Nghĩa là nhỏ hơn MDL); MDL: Giới hạn định lượng tối thiểu của phương pháp  
KPH: Not detected (That is less than MDL); MDL: The Method Detection Limit.

2. Các chỉ tiêu đánh dấu (\*) là các chỉ tiêu được công nhận VILAS/ Norms marked (\*) are recognized by VILAS

3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Quảng Ninh/  
The test report must not be quoted without the written approval of Quang Ninh CDC/

4. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Bộ phận Một cửa./

The test report is printed in to 02 documents: 01 document is given to customer, 01 document is stored at "One door" transaction unit./

**GIÁM ĐỐC**  
*Vũ Quyết Thắng*